TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2019/QĐST-HNGĐ	*Long Hồ, ngày 07 tháng 6 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 280/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số 2/8 ấp H, xã H, huyện H, tỉnh L

Bị đơn: Anh **Nguyễn Trí D**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số 2/8 ấp H, xã H, huyện H, tỉnh L

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Trí D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Cháu Nguyễn Hoàng U, sinh ngày 20/8/1993 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết. Giao cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 15/9/2001 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ là 150.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, theo biên lai thu số 0002443 ngày 30 tháng 5 năm 2019. Còn lại 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho nguyên đơn

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- UBND xã H-LH-VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Công Bằng